SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HÀ NỘI

**HƯỚNG DẪN HOẠT ĐỘNG CHUYÊN MÔN**

**BỘ MÔN LỊCH SỬ CẤP THPT, NĂM HỌC 2022-2023**

*(Kèm theo Công văn số ……/SGDĐT-GDTrH ngày / /2022*

*của Sở Giáo dục và Đào tạo )*

Thực hiện kế hoạch năm học 2022-2023, Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội hướng dẫn các tổ, nhóm bộ môn Lịch sử của các trường THPT một số nội dung sau:

1. **NHIỆM VỤ CHUNG**

Đối với lớp 11 và lớp 12 tiếp tục thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (Chương trình giáo dục phổ thông 2006); đối với lớp 10 triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 (Chương trình giáo dục phổ thông 2018) và Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT ngày 03/8/2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo; bảo đảm hoàn thành chương trình năm học đáp ứng yêu cầu về chất lượng giáo dục.

Tích cực đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh, đảm bảo chất lượng dạy học môn Lịch sử.

**B. NHIỆM VỤ CỤ THỂ**

**1. Xây dựng kế hoạch môn học**

Tổ/nhóm chuyên môn Lịch sử ở các trường *xây dựng và thực hiện kế hoạch dạy học môn Lịch sử với* khung thời gian 35 tuần thực học (học kỳ I: 18 tuần, học kỳ II: 17 tuần), đảm bảo thời gian kết thúc học kì và kết thúc năm học thống nhất theo khung thời gian năm học 2022-2023 được quy định trong Quyết định số 2865/QĐ-UBND ngày 12/8/2022 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội về việc Ban hành khung thời gian năm học 2022-2023.

Kế hoạch dạy học môn học xây dựng và tổ chức thực hiện linh hoạt theo tinh thần Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 của Bộ GDĐT. Cụ thể:

- Với lớp 11 và lớp 12:

+ Tổ/nhóm chuyên môn các trường căn cứ Hướng dẫn điều chỉnh nội dung dạy học (Công văn số 3280/BGDĐT-GDTrH ngày 27/8/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo để xây dựng Kế hoạch dạy học môn Lịch sử. Kế hoạch dạy học có đủ thời lượng dành cho bài tập, ôn tập, dạy học lich sử địa phương, các chủ đề dạy học và kiểm tra giữa kỳ, cuối kỳ.

+ Kế hoạch dạy học phải được thống nhất trong tổ/nhóm chuyên môn và được Ban Giám hiệu nhà trường phê duyệt.

+ Rà soát nội dung môn Lịch sử với các môn học khác như Ngữ văn, Địa lí, Giáo dục công dân để điều chỉnh nội dung dạy học theo hướng tích hợp, xây dựng chủ đề liên môn phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường và địa phương, trên cơ sở đảm bảo chuẩn kiến thức, kỹ năng của Chương trình môn học.

- Với lớp 10: Tổ/nhóm chuyên môn các trường căn cứ Chương trình giáo dục phổ thông môn Lịch sử ban hành kèm theo Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT ngày 03/8/2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo và tình hình thực tiễn của nhà trường để xây dựng kế hoạch dạy học. Cụ thể:

\* *kế hoạch dạy học môn Lịch sử dành cho Chương trình bắt buộc 52 tiết.* Thời lượng (số tiết) sử dụng để giảng dạy các bài học cụ thể trong sách giáo khoa đơn vị đã lựa chọn được xác định dựa trên cơ sở các căn cứ sau:

+ Tỉ lệ phần trăm thời lượng dành cho các mạch nội dung kiến thức đã xác định trong chương trình.

+ Nội dung dạy học và yêu cầu cần đạt của từng mạch nội dung kiến thức trong chương trình (có thể tham khảo gợi ý: Những yêu cầu cần đạt được mô tả ở mức độ nhận thức cao thường phải dự kiến dành nhiều thời gian hơn các yêu cầu cần đạt ở mức độ nhận thức thấp)

+ Đặc điểm của loại kiến thức (kiến thức lý thuyết, kiến thức thực tiễn) hoặc tính chất bài học (lý thuyết, thực hành)

+ Căn cứ vào đối tượng học sinh, năng lực giáo viên, điều kiện cơ sở vật chất, đồ dùng thiết bị dạy học của nhà trường.

\* *Kế hoạch dạy học môn Lịch sử 87 tiết*, dành cho đối tượng học sinh chọn học chuyên đề học tập 35 tiết theo định hướng nghề nghiệp gồm (52 tiết cốt lõi cộng 35 tiết chuyên đề học tập). Thời lượng (số tiết) sử dụng để giảng dạy các bài và các chuyên đềtrong sách giáo khoa đơn vị đã lựa chọn được xác định dựa trên cơ sở các căn cứ như Chương trình bắt buộc (52 tiết). Ngoài ra cần lưu ý các chuyên đề học tập phải được sắp xếp sau những nội dung kiến thức cốt lõi phù hợp (đảm bảo học sinh được học nội dung chuyên đề sau khi học nội dung cốt lõi) hoặc có thể sắp xếp vào giai đoạn cuối của kế hoạch dạy học (sau phần bắt buộc 52 tiết).

*\* Với các lớp 10 chuyên sử:* căn cứ vào tình hình thực tế và Chương trình giáo dục phổ thông môn Lịch sử ban hành kèm theo Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT ngày 03/8/2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo để xây dựng Kế hoạch dạy học môn Lịch sử lớp 10 hệ chuyên 157,5 tiết, bao gồm: 52 tiết bắt buộc; 35 tiết chuyên đề học tập; 70,5 tiết Nội dung dạy học dành cho lớp chuyên sử (kèm theo Công văn Số: 4171/BGDĐT- GDTrH ngày 26/8/2022, về việc hướng dẫn nội dung dạy học các môn chuyên cấp trung học phổ thông)

**2. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học (đổi mới phương pháp dạy học)**

a) Xây dựng kế hoạch bài dạy (giáo án)

Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát triển năng lực, phẩm chất của học sinh, việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch bài dạy theo Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (Khuyến khích đối với lớp 11, 12 và bắt buộc với lớp 10). Chú ý tăng cường khai thác và sử dụng các nguồn sử liệu khác nhau để tái hiện, phục dựng lịch sử một cách khoa học, khách quan, chân thực. Cụ thể:

Với lớp 11, 12:

- *Kế hoạch bài dạy - giáo án theo hướng thiết kế các hoạt động học tập của học sinh,* giáo viên là người tổ chức, hướng dẫn, điều khiển các hoạt động học tập, sắp xếp hợp lý các hoạt động học tập của học sinh, phối hợp tốt giữa làm việc cá nhân và theo nhóm.

- Bài giảng của giáo viên tránh dàn trải, *xác định được những đơn vị kiến thức cơ bản, trọng tâm* và tập trung các phương pháp, phương tiện và tổ chức có hiệu quả các hoạt động học tập của học sinh làm nổi bật kiến thức trọng tâm, tạo điểm nhấn cho bài giảng, giúp học sinh theo dõi tập trung, có định hướng không gây tâm lí chán nản, căng thẳng, mệt mỏi. Tiếp tục rà soát nội dung sách giáo khoa, tinh giản những nội dung dạy học vượt quá mức độ cần đạt về kiến thức, kĩ năng của chương trình hiện hành; điều chỉnh để tránh trùng lặp nội dung giữa các môn học, hoạt động giáo dục; bổ sung, cập nhật những thông tin mới phù hợp, thay thế những thông tin cũ, lạc hậu.

- Đẩy mạnh việc vận dụng dạy học giải quyết vấn đề, các phương pháp thực hành trong bộ môn; bảo đảm cân đối giữa việc truyền thụ kiến thức, rèn luyện kỹ năng và định hướng thái độ, hành vi cho học sinh; tích cực tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo phù hợp với nội dung bài học.

- *Tăng cường liên hệ thực tiễn* để tăng tính hấp dẫn của bài giảng, giúp học sinh dễ dàng hiểu bài và thấy được kiến thức sách vở gần gũi với cuộc sống.

- *Tăng cường sử dụng đồ dùng dạy học và ứng dụng công nghệ thông tin:* Đảm bảo các tiết học sử dụng đồ dùng trực quan, ít nhất theo quy định của danh mục thiết bị tối thiểu; Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, sử dụng những phần mềm phục vụ dạy học như Bộ tư liệu và giáo án điện tử Smartschool trong dạy - học, khai thác ứng dụng và tiện ích của hệ thống phần mềm phục vụ dạy học.

- *Chú trọng mục tiêu giáo dục tư tưởng đạo đức, định hướng thái độ, hành vi* cho học sinh thông qua những nội dung kiến thức lịch sử.

- Xây dựng *hệ thống câu hỏi hợp lý, phát triển tư duy của học sinh*. Tăng cường ra các câu hỏi tạo điều kiện để học sinh được bày tỏ quan điểm, chính kiến ngay trong giờ học về những sự kiện, hiện tượng lịch sử.

Với lớp 10:

- Xây dựng kế hoạch bài dạy (giáo án) theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh trên tinh thần phát huy cao nhất sự chủ động tích cực tham gia của học sinh vào từng hoạt động học, dành nhiều thời gian để học sinh được trao đổi, thảo luận, tự học (tham khảo khung Kế hoạch bài dạy tại Phụ lục IV, đính kèm Công văn 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 của Bộ GDĐT). Cần lưu ý nội dung cụ thể như sau:

+ Mỗi *bài học* bao gồm các hoạt động cơ bản sau: (1) Mở đầu (xác định vấn đề/nhiệm vụ học tập) nhằm: tạo hứng thú học tập, kết nối kiến thức cũ với nội dung bài mới hoặc gợi mở vào bài mới; (2) Hình thành kiến thức mới (hoạt động với sách giáo khoa, thiết bị dạy học và học liệu để khai thác, tiếp nhận kiến thức mới thông qua kênh chữ, kênh hình, kênh tiếng, vật thật); (3) Luyện tập (câu hỏi, bài tập, thực hành) để phát triển các kĩ năng gắn với kiến thức mới vừa học; (4) Vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học để giải quyết các tình huống, vấn đề trong thực tiễn.

+ Đối với mỗi *hoạt động*, giáo viên tổ chức cho HS thực hiện theo các bước cơ bản sau: (1) Chuyển giao nhiệm vụ học tập: sử dụng sách giáo khoa, thiết bị dạy học, học liệu phù hợp theo nội dung hoạt động với câu hỏi/lệnh rõ về mục đích, cách thức thực hiện (đọc, nhìn, nghe, nói, làm) và yêu cầu về sản phẩm mà học sinh phải hoàn thành; (2) học sinh thực hiện nhiệm vụ, chú trọng hoạt động cá nhân trước khi hoạt động nhóm đôi, nhóm nhỏ (nếu cần): giáo viên quan sát, phát hiện những khó khăn của học sinh và có biện pháp hỗ trợ kịp thời, phù hợp (gợi ý, định hướng về phương pháp, cách làm); (3) Tổ chức cho học sinh báo cáo, trình bày kết quả, thảo luận; (4) Giáo viên tổng hợp, nhận xét, đánh giá, kết luận, chốt kiến thức để học sinh ghi nhận và vận dụng kiến thức.

+ Về cấu trúc từng hoạt động trong giáo án có thể tham khảo sơ đồ dưới đây.

 **b) Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học lịch sử** *(chuyển đổi số)*

Tổ/nhóm chuyên môn, giáo viên môn Lịch sử cần có kế hoạch chủ động hỗ trợ lẫn nhau trong việc tự học, tự tìm hiểu trên Yutube và các nguồn mạng xã hội để biết và ứng dụng thành thạo các phần mềm hỗ trợ dạy học và kiểm tra đánh giá, các thao tác, kĩ thuật để thiết kế giáo án Powerpoint.

Khuyến khích tổ/nhóm chuyên môn các trường xây dựng kho học liệu điện tử của trường bao gồm giáo án Powerpoint, kênh hình, video, tư liệu, phim… Kho học liệu được sắp xếp theo khối lớp, theo bài để có thể sử dụng chung, nhanh chóng và thuận tiện.

**c) Đa dạng hóa các hình thức tổ chức dạy học**

- *Đa dạng hóa các hình thức dạy học phù hợp với tình hình thực tiễn:* ngoài dạy học ở trên lớp cần chú ý các hình thức dạy học tại di sản, thực địa, bảo tàng...; các hoạt động ngoại khóa, hoạt động trải nghiệm sáng tạo, nghiên cứu khoa học của học sinh; sử dụng các hình thức dạy học trên cơ sở ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông.

- Cần coi trọng giao nhiệm vụ và hướng dẫn học sinh học tập ở nhà, ở ngoài nhà trường.

- Tiếp tục thực hiện tốt việc sử dụng di sản văn hóa trong dạy học theo Hướng dẫn số 73/HD-BGDĐT-BVHTTDL ngày 16/01/2013 của liên Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

**d) Tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học**

Tổ/nhóm chuyên môn các trường cần chú ý kiểm kê đồ dùng dạy học tối thiểu, kịp thời đề xuất nhà trường mua sắm, bổ sung đảm bảo có đầy đủ các đồ dùng thiết bị dạy học tối thiểu trong danh mục quy định của thông tư 39/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021, Ban hành danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp trung học phổ thông.

Khuyến khích việc sưu tầm, thiết kế đồ dùng dạy học tự làm đóng góp vào phòng đồ dùng dạy học của tổ/nhóm chuyên môn.

Đồ dùng thiết bị trong các phòng đồ dùng của các trường cần được chuẩn bị và sắp xếp khoa học sao cho giáo viên khi lên lớp có thể sử dụng tiện lợi, nhanh chóng, dễ dàng.

**4. Thực hiện kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh (đổi mới kiểm tra, đánh giá)**

Với lớp 11 và lớp 12 đánh giá, xếp loại học sinh thực hiện theo quy định tại Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12/12/2011 và Thông tư số 26/2020/TT-BGDĐT ngày 31/8/2020 của Bộ GDĐT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT.

 Với lớp 10 đánh giá, xếp loại căn cứ Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT của Bộ GDĐT ngày 20/7/2021 quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông. Cụ thể:

+ Với Chương trình cốt lõi 52 tiết mỗi kì có 3 điểm kiểm tra thường xuyên và 2 điểm kiểm tra định kì (thời lượng bài kiểm tra định kì là 45 phút).

+ Với học sinh học Chương trình 87 tiết: Riêng phần chuyên đề học tập mỗi học sinh được *kiểm tra, đánh giá thường xuyên* theo từng chuyên đề (3 chuyên đề tương đương 3 bài kiểm tra), chỉ lấy 01 điểm bài đạt cao nhất. Điểm chuyên đề được tính chung với điểm môn Lịch sử của kì học sinh được học và kiểm tra lấy điểm chuyên đề. (thường vào kì II, điểm thường xuyên của học sinh kì học đó sẽ gồm có 3 điểm phần cốt lõi và 1 điểm phần chuyên đề).

Đổi mới kiểm tra đánh giá theo hướng *chú trọng đánh giá năng lực, phẩm chất, đánh giá quá trình học tập của học sinh*, cần quán triệt các yêu cầu cụ thể sau đây:

- Tổ/nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh phù hợp với kế hoạch giáo dục môn học, hoạt động giáo dục của nhà trường. *Không kiểm tra, đánh giá những nội dung, bài tập, câu hỏi vượt quá mức độ cần đạt* về kiến thức, kỹ năng của chương trình giáo dục phổ thông hiện hành, cũng như Chương trình 2018, với lớp 11, 12 không kiểm tra đánh giá *những nội dung đã điều chỉnh trong hướng dẫn tại Công văn số 3280*/BGDĐT-GDTrH ngày 27/8/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học cấp trung học cơ sở, trung học phổ thông.

- Tăng cường các câu hỏi nhằm khai khai thác, sử dụng các nguồn sử liệu, tranh ảnh, lược đồ; câu hỏi mở tạo điều kiện cho học sinh tự biểu đạt chính kiến của mình về các vấn đề lịch sử, hướng tới đánh giá phẩm chất và năng lực học sinh, khắc phục tình trạng ghi nhớ sự kiện một cách máy móc.

- Thực hiện đánh giá thường xuyên trực tiếp hoặc qua mạng đối với tất cả học sinh bằng các hình thức: hỏi - đáp, viết; đánh giá qua hồ sơ học tập, vở hoặc sản phẩm học tập; đánh giá qua việc học sinh báo cáo kết quả thực hiện một dự án học tập, nghiên cứu khoa học kĩ thuật; đánh giá qua bài thuyết trình về kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập.

- Việc kiểm tra, đánh giá định kỳ, gồm kiểm tra, đánh giá giữa kỳ và kiểm tra, đánh giá cuối kỳ, được thực hiện thông qua: bài kiểm tra (trên giấy hoặc trên máy tính), bài thực hành, dự án học tập.

- Đối với bài kiểm tra, đánh giá bằng điểm số: *đề kiểm tra phải được xây dựng theo ma trận câu hỏi tự luận hoặc trắc nghiệm kết hợp với tự luận* biên soạn theo mức độ cần đạt của các Chương trình môn học. Căn cứ vào thực tế của nhà trường để lựa chọn tỉ lệ phù hợp, có thể tham khảo tỉ lệ sau: Lớp 10: 50% trắc nghiệm, 50% tự luận; lớp 11: 60% trắc nghiệm, 40% tự luận; lớp 12: 80% trắc nghiệm, 20% tự luận. Các đề khảo sát của lớp 12 (nếu có) 100% trắc nghiệm.

- *Tổ chức chặt chẽ, nghiêm túc, đúng quy chế ở tất cả các khâu ra đề, coi, chấm* và nhận xét, đánh giá học sinh trong thi và kiểm tra; đảm bảo thực chất, khách quan, trung thực, công bằng, đánh giá đúng năng lực và sự tiến bộ của học sinh. *Kết quả đánh giá thường xuyên, định kỳ yêu cầu sát với năng lực thực tế của học sinh.*

- *Kết hợp đánh giá trong quá trình dạy học, giáo dục với đánh giá tổng kết cuối kỳ, cuối năm học*; khi chấm bài kiểm tra phải có phần nhận xét, hướng dẫn, sửa sai, động viên sự cố gắng, tiến bộ của học sinh.

- *Thực hiện nghiêm túc việc xây dựng đề thi, kiểm tra theo ma trận với 4 mức độ yêu cầu*: nhận biết; thông hiểu; vận dụng; vận dụng cao, đảm bảo nguyên tắc phù hợp với đối tượng học sinh và tăng dần tỉ lệ các câu hỏi, bài tập ở mức độ yêu cầu vận dụng, vận dụng cao.

- *Tăng cường ra các câu hỏi mở* gắn với thời sự quê hương, đất nước tạo điều kiện để học sinh được bày tỏ chính kiến của mình về các vấn đề kinh tế, chính trị, xã hội.

**5. Về hoạt động bồi dưỡng chuyên môn thường xuyên**

Công tác bồi dưỡng thường xuyên thực hiện theo Thông tư 17/2019/TT-BGDĐT ngày 01/11/2019 Ban hành chương trình bồi dưỡng thường xuyên giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông (quy ra 120 tiết/năm học): đảm bảo giáo viên cốt cán và đại trà các trường đều tham gia đầy đủ các đợt bồi dưỡng do các cơ sở giáo dục (có chức năng) và Bộ, Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức. Ngoài ra giáo viên các trường cần thực hiện đầy đủ, nghiêm túc có hiệu quả nhiệm vụ tự học, tự bồi dưỡng và thực hiện nghiêm túc, đầy đủ các buổi sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn.

a) Sinh hoạt chuyên môn của trường, cụm trường

- *Đổi mới phương thức, nâng cao hiệu quả hoạt động của tổ/nhóm chuyên môn* thực hiện theo công văn 5555/BGDĐT-GDTrH ngày 08/10/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo:

+ Tập trung đổi mới sinh hoạt của tổ/nhóm chuyên môn thông qua hoạt động nghiên cứu bài học, trao đổi soạn giáo án theo hướng thiết kế các hoạt động học, thống nhất soạn giảng những bài dài, bài khó, bài có nội dung giảm tải, bài có kiến thức liên môn với các môn học khác trong chương trình. Tổ/nhóm cùng nhau thống nhất những nội dung kiến thức trọng tâm cơ bản của từng chương, từng bài, thống nhất các giáo án dự giờ, thao giảng, đề cương ôn tập...

+ Việc dự giờ không chỉ nhận xét giáo viên mà chủ yếu thông qua việc quan sát, nhận xét hoạt động học tập của học sinh để từ đó điều chỉnh việc tổ chức dạy học của giáo viên.

+ Trong năm học, mỗi cụm trường thực hiện 01 đến 02 chuyên đề sinh hoạt chuyên môn cho toàn cụm.

b) Tích cực chuẩn bị triển khai thực hiện chương trình mới

+ Ngoài việc tham gia đầy đủ các lớp bồi dưỡng chuyên môn theo kế hoạch, mỗi giáo viên cần tích cực chủ động tự nghiên cứu kĩ Chương trình môn học, từ đó có kế hoạch tự bồi dưỡng thêm những kiến thức chuyên môn của những mạch nội dung không có trong Chương trình giáo dục phổ thông 2006.

+ Việc lựa chọn sách giáo khoa lớp 11 theo các tiêu chí được quy định tại Quyết định số 1157/QĐ-UBND ngày 10/3/2021 của UBND thành phố Hà Nội và các quy định tại Thông tư số 25/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc quy định việc lựa chọn sách giáo khoa trong cơ sở giáo dục phổ thông.

**6. Về các kỳ thi của giáo viên và học sinh**

a) Đối với giáo viên tham gia Hội thi giáo viên giỏi Thành phố bộ môn Lịch sử năm học 2022-2023 yêu cầu:

 - Thực hiện theo các quy định trong văn bản Hướng dẫn tổ chức Hội thi giáo viên dạy Thành phố của Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội năm học 2022-2023.

 - Phần bài thi thực hành một tiết dạy của giáo viên: cần đảm bảo chuẩn kiến thức, kĩ năng, yêu cầu cần đạt của Chương trình; đảm bảo chính xác, khoa học, đáp ứng các yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; ngoài ra cần đảm bảo tính hấp dẫn, sinh động, lôi cuốn, tạo được hứng thú học tập cho học sinh.

- Phần trình bày 1 biện pháp góp phần nâng cao chất lượng công tác giảng dạy của cá nhân giáo viên tại cơ sở giáo dục nơi giáo viên làm việc: ngoài việc đáp ứng các yêu cầu chung (theo Thông tư 22/2019/TT-BGDĐT), biện pháp cần đáp ứng yêu cầu đổi mới theo hướng phát triển phẩm chất năng lực người học; đảm bảo tính khả thi, có khả năng ứng dụng dễ dàng, thuận lợi trong thực tiễn dạy học; đảm bảo hiệu quả nâng cao chất lượng bộ môn.

b) Đối với học sinh

\* Đối với lớp 10,11: căn cứ vào tình hình thực tế, khuyến khích các trường, cụm trường tổ chức thi Olympic nhằm phát hiện những học sinh giỏi.

\* Thi học sinh giỏi thành phố: lớp 12

- Thi vòng 1: Chọn học sinh giỏi thành phố vào 28/9/2022. Kiến thức ôn tập nằm trong toàn bộ chương trình cấp học trong đó tập trung chủ yếu là kiến thức của các lớp cuối cấp.

- Thi vòng 2: Chọn đội tuyển dự thi học sinh giỏi quốc gia vào 22/10/2022. Không giới hạn nội dung ôn tập.

Các trường cần chú ý: ngoài việc giúp học sinh ghi nhớ kiến thức lịch sử, cần bồi dưỡng, rèn luyện cho các em biết nhận định, đánh giá, so sánh, phân tích, biết được những tác động, ảnh hưởng của các sự kiện, hiện tượng lịch sử; biết xâu chuỗi các kiến thức đang học với những kiến thức đã học trong chương trình; biết sử dụng kiến thức được học giải quyết những vấn đề thực tiễn đặt ra; gắn kiến thức lịch sử dân tộc với lịch sử địa phương Hà Nội, lịch sử dân tộc với lịch sử thế giới.

- Hình thức thi: tự luận.

**7. Ôn thi tốt nghiệp THPT quốc gia năm 2023.**

Để nâng cao chất lượng kỳ thi tốt nghiệp THPT quốc gia năm 2023, tổ/nhóm chuyên môn và các thầy, cô giáo dạy và ôn thi lớp 12 cần lưu ý một số vấn đề sau:

- Quản lý tốt, đảm bảo yêu cầu học sinh thường xuyên học tập nghiêm túc, hiệu quả các tiết học trên lớp.

- Việc ôn thi phải được tiến hành từ sớm gắn với việc học hàng ngày trên lớp, ngược lại việc học hàng ngày trên lớp cần nghiêm túc gắn với định hướng ôn tập thường xuyên cho học sinh. Tránh tình trạng để dồn ứ đến cuối năm mới “học thi”.

 - Mỗi bài học giáo viên cần hệ thống hóa kiến thức theo hướng cơ bản, tinh gọn (dạng đề cương), nhằm giúp học sinh biết, hiểu kiến thức cơ bản, trọng tâm của bài ngay trong tiết học trên lớp. Tránh đưa bộ đề ôn thi trắc nghiệm khi học sinh chưa nắm vững kiến thức dễ gây hoang mang cho các em.

- Để củng cố và kiểm tra kiến thức sau mỗi bài học, giáo viên nên dùng hệ thống câu hỏi trắc nghiệm ở mức độ biết và hiểu, chọn những câu hỏi kiểm tra được những nội dung kiến thức cơ bản, trọng tâm của bài. Quan tâm giúp học sinh sử dụng hệ thống câu hỏi ôn tập theo chương, bài, ôn tập học kỳ lớp 11 và lớp 12 và hệ thống đề ôn luyện theo ma trận thi tốt nghiệp THPT quốc gia trên hệ thống HanoiStudy.

- Bám sát ma trận đề và phạm vi nội dung kiến thức đã thể hiện trong Đề minh họa kỳ thi tốt nghiệp THPT của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Tránh yêu cầu học sinh ghi nhớ máy móc số liệu, ngày, tháng. Chú ý ôn tập bám sát *Công văn số 3280/BGDĐT-GDTrH ngày 27/8/2020 của Bộ GDĐT* về việc hướng dẫn thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học cấp trung học cơ sở, trung học phổ thông.

- Giáo viên dạy lịch sử các lớp 12 cần đảm bảo *kết quả đánh giá thường xuyên, định kì sát với năng lực thực tế của học sinh.* Nếu lớp nào có kết quả TBM lịch sử của học sinh lệch quá 2,0 điểm so với TB điểm trong kỳ thi tốt nghiệp THPT bộ môn lịch sử của trường đó thì giáo viên cần phân tích, tìm ra những nguyên nhân (khách quan, chủ quan) dẫn tới có sự chênh lệch điểm, rút kinh nghiệm để việc giảng dạy cho năm học tiếp theo không mắc lại.

***Trên đây là một số hướng dẫn cụ thể về hoạt động chuyên môn trong năm học 2022 - 2023. Các trường THPT vận dụng có sáng tạo, phù hợp với điều kiện thực tiễn của đơn vị.***